



BẢNG THỐNG KÊ HOẠT ĐỘNG SỬA ĐIỂM

Tuần 03/10 - 07/10 năm học: 2022 - 2023

TT	Môn/học phần	Mã lớp học phần	Khóa lớp	Loại điểm chỉnh sửa	Lý do chỉnh sửa điểm	Số lượng người học lên điểm	Số lượng người học xuống điểm
1	Chứng chỉ tiêu hóa gan mật	071100329702	CH Ngoại 2020	Lâm sàng	Bộ môn nhập sai điểm	0	1
2	Phương pháp nghiên cứu khoa học	051100295309	CKIINOI-2020	Thực hành	GVCN xét tư cách thi vượt quyền, điểm về 0 điểm	2	0
3		051100295304	CKIINH1-2020	Thực hành	GVCN xét tư cách thi vượt quyền, điểm về 0 điểm	4	0
4		051100295313	CKIIQLYT-2020	Thực hành	GVCN xét tư cách thi vượt quyền, điểm về 0 điểm	27	0
5		051100295306	CKIIRHM-2020	Thực hành	GVCN xét tư cách thi vượt quyền, điểm về 0 điểm	4	0
6		051100295305	CKIISANPK-2020	Thực hành	GVCN xét tư cách thi vượt quyền, điểm về 0 điểm	6	0
7		051100295301	CKIITAMTHANH2020	Thực hành	GVCN xét tư cách thi vượt quyền, điểm về 0 điểm	9	0



8	Phương pháp giảng dạy đại học	051100295412	CKIINOI-2020	Thực hành	GVCN xét tư cách thi vượt quyền, điểm về 0 điểm	2	0
9		051100295404	CKIINH1-2020	Thực hành	GVCN xét tư cách thi vượt quyền, điểm về 0 điểm	4	0
10		051100295414	CKIIQLYT-2020	Thực hành	GVCN xét tư cách thi vượt quyền, điểm về 0 điểm	27	0
11		051100295406	CKIIRHM-2020	Thực hành	GVCN xét tư cách thi vượt quyền, điểm về 0 điểm	4	0
12		051100295405	CKIISANPK-2020	Thực hành	GVCN xét tư cách thi vượt quyền, điểm về 0 điểm	6	0
13		051100295401	CKIITAMTHANHN2020	Thực hành	GVCN xét tư cách thi vượt quyền, điểm về 0 điểm	9	0
14	Giải phẫu	031100296601	NTNGOAIKHOA-2021	Lý thuyết	Bộ môn nhập sai điểm	1	0
15	Sản khoa 1 - LS	010500355501	YDK. K40	Lâm sàng	Sinh viên hoãn thi đã thi bù	1	0

Ngày 10 tháng 10 năm 2022
TRUNG TÂM KHẢO THÍ & QLCLGD